

Số: 2.696/QĐ-UBND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 06 tháng 11 năm 2015

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp tạm thời để thực hiện việc công nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo ngày 18 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Tín ngưỡng, Tôn giáo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 3639/TTTr-STNMT ngày 14 tháng 10 năm 2015 về việc đề nghị UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp tạm thời để thực hiện việc công nhận quyền sử dụng đất đối với các cơ sở tôn giáo trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo quyết định này là Quy chế phối hợp tạm thời để thực hiện việc công nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Nội vụ, Xây Dựng, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Tài Chính; Cục Trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn; các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMT TQVN tỉnh BR-VT;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT-TH(HSM).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH  
TRƯỞNG CHỖ CHỦ TỊCH



Lê Thanh Dũng

## **QUY CHẾ**

**Phối hợp tạm thời để thực hiện việc công nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2.696/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh BR-VT)

### **Chương I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định quy chế phối hợp để thực hiện việc công nhận quyền sử dụng đất cho các cơ sở tôn giáo đang hoạt động hợp pháp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

#### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cơ quan quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường; cơ quan quản lý nhà nước về tôn giáo, UBND xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là UBND cấp xã) và các cơ quan quản lý nhà nước khác có liên quan.

2. Cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất có chùa, nhà thờ, thánh thất, thánh đường, tu viện, trường đào tạo riêng của tôn giáo, trụ sở của tổ chức tôn giáo và các cơ sở khác của tôn giáo được Nhà nước cho phép hoạt động mà chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.

### **Chương II**

#### **ĐIỀU KIỆN, NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA CƠ SỞ TÔN GIÁO KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

#### **Điều 3. Điều kiện để được xem xét công nhận quyền sử dụng đất**

Các cơ sở tôn giáo được nhà nước cho phép hoạt động, đang sử dụng đất mà chưa được cấp giấy chứng nhận thì được công nhận quyền sử dụng đất khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Có văn bản của Tổ chức tôn giáo cấp trên của cơ sở tôn giáo đó xác nhận về nhu cầu sử dụng đất và đề nghị công nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tôn giáo, cụ thể là văn bản của:

a. Ban Trị sự Giáo hội phật giáo Việt Nam tỉnh đối với cơ sở tôn giáo là Phật giáo


b. Tòa Giám mục Bà Rịa đối với cơ sở tôn giáo là Công giáo

c. Hội thánh đối với cơ sở tôn giáo là Cao Đài

d. Tổng liên hội, Tổng hội, Hội thánh các hệ phái Tin lành đối với các cơ sở tôn giáo thuộc hệ phái.

e. Các tổ chức tôn giáo khác được nhà nước thừa nhận.

2. Cơ sở tôn giáo được nhà nước cho phép hoạt động (có xác nhận của cơ quan quản lý về tôn giáo cấp tỉnh);

3. Bảng Báo cáo kết quả rà soát hiện trạng sử dụng đất của cơ sở tôn giáo theo mẫu (Mẫu số 08a/ĐK và Mẫu số 08b/ĐK ban hành kèm theo Thông tư 24/2014/TT-BTNMT ngày 19/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính) 

báo cáo UBND tỉnh thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường để được xem xét công nhận quyền sử dụng đất. Có xác nhận của UBND cấp xã nơi có đất đối với các nội dung sau:

a. Nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất trong đó nêu rõ đất không có nguồn gốc do nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho sau ngày 01/7/2004; đất không có nguồn gốc lần, chiếm;

b. Đất không có tranh chấp.

#### **Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn**

1. Cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất được công nhận quyền sử dụng đất không phải nộp tiền sử dụng đất.

2. Cơ sở tôn giáo phải sử dụng đất đúng mục đích, đúng ranh giới thửa đất, đúng quy định về độ sâu trong lòng đất và chiều cao trên không, bảo vệ các công trình công cộng trong lòng đất, bảo vệ môi trường và tuân theo các quy định khác của pháp luật.

3. Cơ sở tôn giáo sử dụng đất không được chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, tặng cho quyền sử dụng đất, không được thế chấp, bảo lãnh, góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định tại khoản 2 Điều 181 Luật Đất đai năm 2013.

### **Chương III**

## **QUY TRÌNH PHỐI HỢP ĐỂ CÔNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT**

**Điều 5. Xác nhận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép cơ sở tôn giáo hoạt động**

Cơ sở tôn giáo sử dụng đất được Tổ chức tôn giáo cấp trên xác nhận về nhu cầu sử dụng đất và đề nghị công nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tôn giáo liên hệ với Sở Nội vụ tỉnh để xác nhận là cơ sở tôn giáo được nhà nước cho phép hoạt động. Trong thời gian không quá 03 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nội vụ có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ và có văn bản xác nhận về việc cơ sở tôn giáo được nhà nước cho phép hoạt động.

#### **Điều 6. Xác nhận tại UBND cấp xã**

Người đại diện của cơ sở tôn giáo nộp hồ sơ đề nghị công nhận quyền sử dụng đất (theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này kèm theo Mảnh trích đo địa chính khu đất) tại UBND cấp xã nơi có đất. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ về nguồn gốc, quá trình quản lý sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất và thời điểm sử dụng đất trong đó nêu rõ đất không có nguồn gốc do nhận chuyển nhượng, nhận tặng cho sau ngày 01/7/2004; đất không có nguồn gốc lần, chiếm; đất không có tranh chấp và xác nhận vào Bộ đơn đề nghị công nhận quyền sử dụng đất.

#### **Điều 7. Trình tự thực hiện**

##### **1. Bước 1: Kiểm tra hiện trạng khu đất**

Sau khi được UBND cấp xã xác nhận vào Bộ đơn đề nghị công nhận quyền sử dụng đất. Cơ sở tôn giáo nộp toàn bộ hồ sơ bản chính (theo quy định tại Điều 3 của Quy chế này kèm theo Mảnh trích đo địa chính khu đất) về sở Tài nguyên và Môi trường để thẩm tra. Trong thời gian không quá 05 ngày, sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND huyện, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện), UBND cấp xã và các cơ quan đơn vị có liên quan tiến hành kiểm tra hiện trạng sử dụng đất, xác định ranh giới, mục đích sử dụng cụ thể của thửa đất và đối chiếu với các quy định của pháp luật hiện hành để lập biên bản xác định thửa đất đủ điều kiện hoặc không đủ điều kiện công nhận quyền sử dụng đất (biên bản có xác nhận của UBND cấp huyện; UBND cấp xã).

## 2. Bước 2: Kiểm tra nội nghiệp

Đối với thửa đất đủ điều kiện công nhận quyền sử dụng đất, đơn vị đo đạc có trách nhiệm chỉnh sửa bổ sung và hoàn thiện sản phẩm đo đạc trình Sở Tài nguyên và Môi trường (thông qua Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh) kiểm tra kỹ thuật theo quy định. Thời gian kiểm tra kỹ thuật không quá 02 ngày.

## 3. Bước 3: Trình ký hồ sơ

a) Sau khi Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh hoàn thành công việc kiểm tra kỹ thuật đối với Mảnh trích đo địa chính khu đất. Trong thời gian không quá 03 ngày, sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm thẩm tra hồ sơ lập tờ trình, dự thảo quyết định trình UBND tỉnh công nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tôn giáo;

b) UBND tỉnh xem xét, ký Quyết định công nhận quyền sử dụng đất cho cơ sở tôn giáo (thời gian 02 ngày kể từ ngày Sở Tài nguyên và Môi trường trình).

## Chương IV

### TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN KHI THỰC HIỆN QUY CHẾ

#### Điều 8. Trách nhiệm của sở Tài nguyên và Môi trường

Giao Giám đốc sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các ngành có liên quan thực hiện việc kiểm tra thực tế các thửa đất do các cơ sở tôn giáo đang sử dụng; kiểm tra đôn đốc việc thẩm tra xác nhận của UBND cấp huyện; UBND cấp xã đề tham mưu UBND tỉnh giải quyết theo quy định.

#### Điều 9. Trách nhiệm của sở Nội vụ

Hướng dẫn các cơ sở tôn giáo hoàn thiện hồ sơ để xác nhận "cơ sở tôn giáo được nhà nước cho phép hoạt động" theo đúng thời gian quy định tại Điều 5 của Quy chế này.

#### Điều 10. Trách nhiệm của UBND cấp huyện


Phối hợp với sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp xã và các ngành có liên quan thực hiện việc kiểm tra thực tế các thửa đất do các cơ sở tôn giáo đang sử dụng và xác nhận vào Biên bản kiểm tra.

#### Điều 11. Trách nhiệm của UBND cấp xã

1. Xác nhận vào Bộ đơn đề nghị công nhận quyền sử dụng đất của cơ sở tôn giáo theo yêu cầu về nội dung và thời gian thực hiện được quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

2. Phối hợp với sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện và các ngành có liên quan thực hiện việc kiểm tra thực tế các thửa đất do các cơ sở tôn giáo đang sử dụng và xác nhận vào Biên bản kiểm tra.

#### Điều 12. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những phát sinh liên quan đến việc thực hiện công nhận quyền sử dụng đất cần phải điều chỉnh, bổ sung vào Quy chế này thì giao cho Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan, UBND cấp huyện thống nhất trình UBND tỉnh xem xét, quyết định. 



Lê Thanh Dũng